

BẢNG SO SÁNH ĐIỂM THAY ĐỔI CỦA QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG HĐQT HIỆN TẠI VÀ BẢN SỬA ĐỔI

(Ban hành kèm Nghị quyết số/NQ-PVI ngày /2/2025)
(attached with Resolution no...../NQ-PVI dated Februaryth, 2025)

Tham chiếu	Văn bản hiện tại	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Diễn giải	Ban đề xuất
2.2	2. Hội đồng quản trị giao trách nhiệm cho Tổng giám đốc tổ chức điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị	2. Hội đồng quản trị giao trách nhiệm cho Tổng giám đốc tổ chức điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, các Quyết định của Chủ nhiệm Ủy ban giúp việc HĐQT.	Cập nhật theo quy chế quản trị nội bộ và Nghị quyết 59/2024 của HĐQT PVI	PCTT&QTRR
2.3	Chi phí hoạt động của HĐQT, các Ủy ban chuyên môn, Ban/ Văn phòng thuộc HĐQT được tính vào chi phí quản lý của PVI theo Quy định quản lý chi phí phục vụ hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát và các Ban giúp việc HĐQT và các quy chế, quy định nội bộ hiện hành của PVI.	Chi phí hoạt động của HĐQT, các Ủy ban chuyên môn, Ban/Văn phòng thuộc HĐQT được tính vào chi phí quản lý của PVI theo Quy định chế quản lý chi phí phục vụ hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát và các Ban giúp việc HĐQT và các quy chế, quy định nội bộ hiện hành của PVI.	Cập nhật theo thực tế cơ cấu tổ chức và quy định hiện tại	PCTT&QTRR
3.3	Thành viên Hội đồng quản trị độc lập của PVI phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.	Thành viên Hội đồng quản trị độc lập của PVI phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị. Báo cáo của thành viên Hội đồng quản trị độc lập là một phần trong báo cáo hoạt động của HĐQT trình ĐHĐCĐ thường niên.	Quy định tại khoản 4 Điều 280 Nghị định 155/2020/NĐ-CP	PCTT&QTRR
12.2.h	h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 20% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán của PVI và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều	h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 20% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán của PVI ngoại trừ và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại	Sửa đổi làm rõ ý nghĩa hơn theo tư vấn của công ty Luật YKVN ngày 14/11/2024	PCTT&QTRR

Tham chiếu	Văn bản hiện tại	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Diễn giải	Ban đề xuất
	138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;	điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;		
15.1.a	Các Ủy Ban chuyên môn (UB) và các Ban/ Văn phòng thuộc HĐQT là các bộ phận trong mô hình tổ chức của PVI, trực thuộc HĐQT, do HĐQT ban hành quyết định thành lập và giải thể. Các Ủy Ban chuyên môn và các Ban/ Văn phòng thuộc HĐQT có chức năng tư vấn, tham mưu và giúp việc cho HĐQT trong việc thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT và chịu trách nhiệm trước HĐQT về mọi hoạt động của mình trong phạm vi chức năng và nhiệm vụ được giao.	Các Ủy Ban chuyên môn (UB) và các Ban/ Văn phòng thuộc HĐQT là các bộ phận trong mô hình tổ chức của PVI, trực thuộc HĐQT, do HĐQT ban hành quyết định thành lập và giải thể. Các Ủy Ban chuyên môn và các Ban/ Văn phòng thuộc HĐQT có chức năng tư vấn, tham mưu và giúp việc cho HĐQT trong việc thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT và chịu trách nhiệm trước HĐQT về mọi hoạt động của mình trong phạm vi chức năng và nhiệm vụ được giao. Trong quá trình thực hiện chức năng tư vấn, tham mưu và giúp việc cho HĐQT, các UB có quyền huy động nguồn lực của các Ban chức năng PVI (nếu cần).	Sửa đồng bộ với Quy chế quản trị nội bộ	PCTT&QTRR
15.1.b	b) Các Ban/ Văn phòng bao gồm nhưng không giới hạn bởi: - Ban Kiểm toán nội bộ; - Văn phòng HĐQT.	b) Các Ban/ Văn phòng bao gồm nhưng không giới hạn bởi: - Ban Kiểm toán nội bộ; - Văn phòng HĐQT.	Sửa theo sơ đồ tổ chức mới	PCTT&QTRR
15.2	Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các UB và Văn phòng HĐQT do HĐQT quy định bằng văn bản.	Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các UB và Văn phòng HĐQT các Ban chức năng của PVI do HĐQT quy định bằng văn bản.	Sửa theo sơ đồ tổ chức mới	PCTT&QTRR
15.3	Nguyên tắc hoạt động của các UB:	Nguyên tắc hoạt động của các UB:	Bổ sung quy định về vai trò của Chủ nhiệm Ủy ban và cách thức biểu quyết	PCTT&QTRR

Tham chiếu	Văn bản hiện tại	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Diễn giải	Ban đề xuất
	<p>- Chủ nhiệm UB chịu trách nhiệm chung về hoạt động của UB, quyết định chương trình hoạt động, kế hoạch làm việc và phân công nhiệm vụ cho các thành viên của UB trên cơ sở thống nhất của các thành viên UB.</p> <p>...(lược bớt nội dung không sửa đổi)...</p> <p>- Các quyết định của UB được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số các thành viên của UB là thành viên HĐQT. Trường hợp có số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ nhiệm UB.</p>	<p>- Chủ nhiệm UB chịu trách nhiệm chung về hoạt động của UB, quyết định chương trình hoạt động, kế hoạch làm việc và phân công nhiệm vụ cho các thành viên của UB trên cơ sở thống nhất của các thành viên UB.</p> <p>...(lược bớt nội dung không sửa đổi)...</p> <p>- Các quyết định của UB được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số các thành viên của UB là thành viên HĐQT. Trường hợp <u>phía tán thành và phía không tán thành</u> có số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ nhiệm UB. <u>Trong trường hợp UB không thông qua, chủ nhiệm UB có nghĩa vụ báo cáo nội dung cho Hội đồng quản trị xem xét phê duyệt. UB lấy ý kiến bằng biểu quyết tại cuộc họp, bằng văn bản, email hoặc bằng hình thức khác do Hội đồng quản trị công ty quy định.</u></p> <p><u>Trường hợp biểu quyết bằng văn bản, email thì văn bản này phải được chuyển tới Chủ tịch UB và thư ký UB, trước thời gian dự kiến họp hoặc thời gian lấy ý kiến, theo cách thức chuyển phát, fax hoặc thư điện tử. Thời điểm biểu quyết được tính theo thời gian nhận của thư chuyển phát, fax hoặc thư điện tử. Quyết định của UB dựa trên hình thức biểu quyết này có hiệu lực và giá trị như Quyết định được các thành viên UB thông qua tại một cuộc họp được triệu tập và tổ chức như thường lệ.</u></p>	<p>bằng văn bản (ngoài cách thức lấy ý kiến trực tiếp tại cuộc họp). Đồng bộ với Quy chế Quản trị nội bộ.</p>	

Tham chiếu	Văn bản hiện tại	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Diễn giải	Ban đề xuất
15.4	4. HĐQT quyết định việc tuyển dụng, bổ nhiệm và áp dụng các chế độ lương, thưởng, phụ cấp... đối với nhân sự thuộc các Ban/ Văn phòng thuộc HĐQT và quy định cụ thể các nội dung liên quan tại các quy định, quy chế do HĐQT ban hành.	4. <u>Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị, Chủ nhiệm Ủy ban phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.</u>	Bỏ quy định về tuyển dụng, lương thưởng ... vì sẽ áp dụng theo Quy chế quản lý nhân sự. Thay thế bằng quy định về tính pháp lý của quyết định HĐQT theo Phụ lục III Thông tư 116/2020/TT-BTC về mẫu Quy chế hoạt động HĐQT công ty đại chúng.	PCTT&QTRR
20.6	6. Trong trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản: Nghị quyết của HĐQT chỉ có hiệu lực khi được đa số (trên 50%) thành viên HĐQT gửi phiếu tán thành. Loại Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như là một Nghị quyết được các thành viên HĐQT thông qua tại một cuộc họp được triệu tập và tổ chức như thường lệ. Ban kiểm phiếu bao gồm: Chủ tịch HĐQT hoặc Phó Chủ tịch thường trực HĐQT là trưởng ban, Người quản trị công ty là ủy viên, Trưởng Ban Kiểm soát giám sát việc kiểm phiếu, Chánh văn phòng hội đồng quản trị là thư ký. Trong trường hợp đa số (trên 50%) các thành viên HĐQT có ý kiến khác thì Chủ tịch HĐQT hoặc PCT HĐQT xem xét, quyết định hoặc tiếp tục xin ý kiến HĐQT theo phương án khác hoặc chỉ đạo ban hành ngay Nghị quyết với nội dung phù hợp.	6. Trong trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản / email: Nghị quyết của HĐQT chỉ có hiệu lực khi được đa số (trên 50%) thành viên HĐQT gửi phiếu tán thành. Loại Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như là một Nghị quyết được các thành viên HĐQT thông qua tại một cuộc họp được triệu tập và tổ chức như thường lệ. Ban kiểm phiếu bao gồm: Chủ tịch HĐQT hoặc Phó Chủ tịch thường trực HĐQT là trưởng ban, Người quản trị công ty là ủy viên, Trưởng Ban Kiểm soát giám sát việc kiểm phiếu, <u>Thư ký Công ty Chánh Văn phòng HĐQT</u> là thư ký. <u>Trong trường hợp cần thiết để phục vụ hoạt động kinh doanh của hệ thống PVI, HĐQT có thể ban hành Nghị quyết trước khi kết thúc thời hạn ghi trên phiếu nếu đã đảm bảo nguyên tắc biểu quyết đa số theo quy định.</u> Trong trường hợp đa số (trên 50%) các thành viên HĐQT có ý kiến khác thì Chủ tịch HĐQT hoặc PCT HĐQT xem xét, quyết định hoặc tiếp tục xin ý kiến HĐQT theo phương án khác hoặc chỉ đạo ban hành ngay Nghị quyết với nội dung phù hợp.	Cập nhật theo sơ đồ tổ chức mới (không còn chức danh Chánh văn phòng HĐQT). <u>Bổ sung các tình huống thực tế phù hợp với yêu cầu thực tế trong hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn hệ thống.</u>	PCTT&QTRR/ TK&QHCC

Tham chiếu	Văn bản hiện tại	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Diễn giải	Ban đề xuất
Chương V	Quy định về ủy quyền thường xuyên	Bỏ.	<ul style="list-style-type: none"> Theo quy định của Bộ Luật Dân sự 2015, HĐQT không phải là cá nhân hoặc pháp nhân nên không thể ủy quyền cho cá nhân, pháp nhân khác. Ngoài ra, HĐQT đã có phân cấp cụ thể cho các UB / TGD trong các QC chuyên ngành nên không cần nhắc lại chi tiết. 	PCTT&QTRR
Điều 22	<p>Điều 23 (cũ). Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. PVI có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.</p> <p>2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.</p> <p>3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của PVI theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục</p>	<p>Điều 22. Thù lao, <u>tiền lương</u>, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. PVI có quyền trả thù lao, <u>tiền lương</u>, thưởng <u>và lợi ích khác</u> cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.</p> <p>2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và <u>tiền lương</u>, thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và <u>tiền lương</u>, thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.</p> <p>3. Thù lao <u>và tiền lương</u> của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của PVI theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của PVI và báo</p>	Bổ sung nội dung “tiền lương” để đúng với thực tế và theo tư vấn của công ty tư vấn thuế	PCTT&QTRR

Tham chiếu	Văn bản hiện tại	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Diễn giải	Ban đề xuất
	riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của PVI và báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên. 4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các ủy ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.	cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên. 4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các ủy ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, <u>tiền</u> lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.		
24.2	25.2 (cũ) :Các Ban/Văn phòng soạn thảo, dự thảo văn bản bằng tiếng Việt và tiếng Anh theo các quy định của PVI và chịu trách nhiệm về tính chính xác của văn bản.	Các Ban/ Văn phòng soạn thảo, dự thảo văn bản bằng tiếng Việt và tiếng Anh theo các quy định của PVI và chịu trách nhiệm về tính chính xác của văn bản.	Cập nhật tên gọi các Ban.	PCTT&QTRR
24.4	25.4 (cũ): Văn phòng HĐQT	Ban Thư ký và Quan hệ công chúng		
Điều 33	Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần PVI bao gồm 8 chương, 34 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28 tháng 4 năm 2021.	Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần PVI bao gồm 8 chương, 33 34 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ...28 tháng ...4 năm ...2021 2021 .	Cập nhật thời gian sửa đổi số Điều	PCTT&QTRR